

# Triết lý giáo dục toàn diện Hồ Chí Minh và định hướng vận dụng trong kỷ nguyên phát triển mới

Trịnh Quốc Việt\*

Nhận ngày 15 tháng 6 năm 2025. Chấp nhận đăng ngày 21 tháng 9 năm 2025.

**Tóm tắt:** Hồ Chí Minh là nhà giáo dục vĩ đại của dân tộc Việt Nam. Hệ thống các quan điểm về giáo dục cùng với thực tiễn hoạt động giáo dục phong phú của Người, đã đặt nền móng cho sự ra đời, phát triển của nền giáo dục cách mạng Việt Nam. Hệ thống các quan điểm đó mang tính khoa học, cách mạng và được thể hiện sâu sắc ở tầm triết lý giáo dục toàn diện. Triết lý giáo dục đó được Đảng Cộng sản Việt Nam và chính Người hiện thực hóa trong thực tiễn cách mạng, góp phần to lớn trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Trong giai đoạn hiện nay, triết lý giáo dục toàn diện của Người vẫn có giá trị soi đường cho đột phá phát triển giáo dục và đào tạo ở nước ta, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước.

**Từ khoá:** Triết lý giáo dục toàn diện, Hồ Chí Minh, giáo dục Việt Nam.

**Phân loại ngành:** Chính trị học

**Abstract:** Hồ Chí Minh is a great educator of the Vietnamese people. His system of educational viewpoints, together with His rich educational practice, laid the foundation for the birth and development of Vietnam's revolutionary education. That system of viewpoints is scientific, revolutionary and deeply expressed at a level of a philosophy of comprehensive education. The educational philosophy was realized by the Communist Party of Vietnam and Hồ Chí Minh Himself in revolutionary practice, contributing greatly to the cause of national liberation and the advancement to socialism in Vietnam. In the present stage, his comprehensive educational philosophy still has value in guiding the breakthrough in education and training development in our country, meeting the requirements of promoting industrialization, modernization and international integration in the new era of development of the country.

**Keywords:** Philosophy of comprehensive education, Hồ Chí Minh, Vietnamese education.

**Subject classification:** Political science

## 1. Mở đầu

Trong ngôn ngữ Việt Nam, ngoài triết học người ta thường hay dùng thuật ngữ “triết lý”. Theo *Từ điển tiếng Việt*, triết lý được hiểu theo một số nghĩa với hai tính cách là danh từ và động từ: “đ. 1. Lí luận triết học. 2. Quan niệm chung của con người về những vấn đề nhân sinh và xã hội. đg. Thuyết lí về những vấn đề nhân sinh và xã hội” (Viện Ngôn ngữ học, 2003: 1035).

Trong lĩnh vực giáo dục, ở phương Tây, người ta không bàn về “triết lý giáo dục” mà dùng thuật ngữ “triết học giáo dục” với nghĩa là “ngành khoa học lí thuyết nghiên cứu cách áp dụng các nguyên tắc, phương pháp của triết học vào việc giải quyết các vấn đề bản chất, có tính chất quốc gia và thời đại của lí luận và thực tiễn giáo dục” (Phạm Thành Hưng, 2006: 9).

---

\* Viện Khoa học xã hội và Nhân văn quân sự, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng.  
Email: trinhvietthcm@gmail.com

Ở Việt Nam, thuật ngữ “triết lý giáo dục” được dùng tương đối phổ biến với nghĩa là những quan điểm, tư tưởng chủ đạo, có tính khái quát cao và chỉ đạo thực tiễn hoạt động giáo dục, nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục đáp ứng nhu cầu của thực tiễn đời sống xã hội.

Với trải nghiệm vô cùng phong phú, sinh động qua nhiều nền giáo dục khác nhau trên hành trình cứu nước, giải phóng dân tộc, Hồ Chí Minh có nhận thức thấu đáo về giáo dục toàn diện (thể dục, trí dục, đức dục, mỹ dục, lý tưởng, kỹ thuật, lao động sản xuất,...), để từ đó vận dụng vào xây dựng nền giáo dục cách mạng Việt Nam. Báo cáo dự thảo Hiến pháp sửa đổi năm 1959, Người nhấn mạnh: “Nhà nước chú trọng đặc biệt việc giáo dục thanh niên về đức dục, trí dục và thể dục” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12: 377). Trong thư gửi cán bộ giáo dục, học sinh, sinh viên các trường, lớp bỏ túc văn hoá ngày 31-8-1960, Hồ Chí Minh viết: “Trong việc giáo dục và học tập, phải chú trọng đủ các mặt: đạo đức cách mạng, giác ngộ xã hội chủ nghĩa, văn hoá, kỹ thuật, lao động và sản xuất” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12: 647).

Từ giác độ tiếp cận về triết lý giáo dục và trên cơ sở các quan điểm của Hồ Chí Minh về giáo dục toàn diện, có thể khẳng định rằng, đó là những quan điểm có tính khái quát cao, rất cô đúc, hàm súc, hợp thành triết lý của Người về giáo dục toàn diện, có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc đối với cách mạng nước ta. Thực tế cho thấy, thành công của nền giáo dục mới ở Việt Nam, đó chính là nhờ sự hiện thực hoá triết lý giáo dục toàn diện mang đậm dấu ấn của Hồ Chí Minh. Những năm qua, ngành Giáo dục và Đào tạo đã có nhiều nỗ lực, cố gắng trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nhất là đổi mới chương trình, nội dung giáo dục và đào tạo ở các cấp học, bậc học. Tuy nhiên, việc đổi mới chương trình, nội dung giáo dục vẫn còn những bất cập, chưa thật toàn diện về bố cục nội dung, tính đồng bộ, hiệu quả trong triển khai thực hiện, nên dư luận xã hội chưa đồng thuận cao. Những hạn chế về chương trình, nội dung giáo dục toàn diện hiện nay, đặt ra vấn đề phải tiếp tục nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo triết lý giáo dục toàn diện của Hồ Chí Minh vào đột phá phát triển giáo dục và đào tạo ở Việt Nam trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước.

## **2. Phương pháp nghiên cứu**

Để luận giải, làm rõ nội dung bài viết, tác giả đã sử dụng phương pháp logic, phương pháp lịch sử và kết hợp với các phương pháp liên ngành như: phân tích, tổng hợp, khái quát hoá, so sánh,... Trong đó, cấu trúc bài viết được triển khai dựa trên cơ sở phương pháp logic, nhất là trình bày các quan điểm trong triết lý giáo dục toàn diện Hồ Chí Minh; đồng thời, sử dụng phương pháp lịch sử để tái hiện bối cảnh sinh thời của Hồ Chí Minh và những thành quả của nền giáo dục cách mạng Việt Nam trên cơ sở sự hiện thực hoá triết lý giáo dục toàn diện của Người. Bên cạnh đó, phương pháp so sánh về cách quan niệm dựa trên giác độ tiếp cận khác nhau ở phương Tây và Việt Nam về “triết học giáo dục”, “triết lý giáo dục”, thực trạng giáo dục toàn diện ở nước ta, từ đó, tác giả khái quát hoá, rút ra cách hiểu chung nhất về “triết lý giáo dục” và đánh giá thực trạng, đề xuất các định hướng giải pháp trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo ở Việt Nam dưới ánh sáng triết lý giáo dục toàn diện Hồ Chí Minh.

## **3. Nội dung triết lý giáo dục toàn diện Hồ Chí Minh**

### **3.1. Giáo dục tri thức (trí dục)**

Theo Hồ Chí Minh, sứ mệnh của nền giáo dục mới ở Việt Nam phải khắc phục sự lạc hậu do hậu quả từ chính sách của chế độ thực dân để lại, qua đó, làm cho mọi người dân được hưởng nền giáo dục của một nước độc lập. Do đó, Hồ Chí Minh quan tâm đến xây dựng một nền giáo dục của một nước độc lập. Ngay ở lá thư đầu tiên gửi cho các em học sinh nhân ngày khai giảng năm học mới, Hồ Chí Minh đã viết: “các em được cái may mắn hơn cha anh là được hấp thụ một nền giáo dục của một nước độc lập” (Hồ Chí Minh, 2011, t.4: 34). Từ quan điểm xây dựng một nền giáo dục độc lập, Hồ Chí Minh khẳng định nền giáo dục cách

mạng của một nước độc lập, tiến bộ phải giúp cho người học củng cố những kiến thức đã học và mở rộng thêm những tri thức mới về tự nhiên, xã hội và tư duy. Trong thư gửi các em học sinh ngày 24-10-1955, Hồ Chí Minh nêu rõ nội dung của giáo dục tri thức (Trí dục) là “Ôn lại những điều đã học, học thêm những tri thức mới” (Hồ Chí Minh, 2011, t.10: 175). Dịp khác, trong giáo dục cán bộ, Người cho rằng, giáo dục cần “đảm bảo cho học trò những tri thức phổ thông chắc chắn, thiết thực, thích hợp với nhu cầu và tiền đề xây dựng nước nhà, bỏ những phần nào không cần thiết cho đời sống thực tế” (Hồ Chí Minh, 2011, t.10: 186).

Đề việc giáo dục tri thức đạt hiệu quả với đa số đồng bào có học thức thấp (hơn 90% dân số mù chữ do hậu quả của chính sách ngu dân mà chế độ thực dân áp đặt ở nước ta), sau khi nước nhà giành được độc lập, Hồ Chí Minh yêu cầu mở ngay một chiến dịch “diệt giặc dốt” trong đồng bào. Theo Người, thực hiện chiến dịch này, thì nội dung giáo dục tri thức là những tri thức phổ thông, thiết thực, cốt để đồng bào biết đọc, biết viết rồi dần dần tự nâng cao trình độ tri thức của mình. Trong thư gửi anh chị em giáo viên Bình dân học vụ năm 1946, Người yêu cầu: “mở mang tri thức phổ thông cho đồng bào, để xây đắp nền văn hoá sơ bộ cho dân tộc” (Hồ Chí Minh, 2011, t.4: 556). Đối với công nhân, nông dân là hai giai cấp chủ lực, gốc của cách mạng, Người đưa ra lời khuyên: “công nông cần học tập văn hóa để nâng cao trình độ tri thức của mình” (Hồ Chí Minh, 2011, t.7: 73).

Giáo dục tri thức theo Người cần phù hợp với đối tượng người học ở các cấp học, bậc học khác nhau, song đó là những tri thức cần thiết cho phát triển nước nhà. Trong thư gửi giáo viên, học sinh, cán bộ thanh niên và nhi đồng ngày 31-10-1955, Người viết: “- Đại học thì cần kết hợp lý luận khoa học với thực hành, ra sức học tập lý luận và khoa học tiên tiến của các nước bạn, kết hợp với thực tiễn của nước ta, để thiết thực giúp ích cho công cuộc xây dựng nước nhà. - Trung học thì cần đảm bảo cho học trò những tri thức phổ thông chắc chắn, thiết thực, thích hợp với nhu cầu và tiền đề xây dựng nước nhà, bỏ những phần nào không cần thiết cho đời sống thực tế. - Tiểu học thì cần giáo dục các cháu thiếu nhi: Yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, trọng của công” (Hồ Chí Minh, 2011, t.102: 186).

Đối với giáo dục tri thức cho cán bộ, Người cho rằng, bên cạnh những tri thức phổ thông cần thiết, cần giáo dục lý luận Mác - Lênin kết hợp với đấu tranh và công tác hàng ngày. Mục đích là nhằm để người học biết vận dụng những tri thức được học để giải quyết công việc trong thực tiễn. Ngoài những chỉ dẫn ở trên, trong giáo dục tri thức, Hồ Chí Minh đặt ra yêu cầu rất cao về lựa chọn tri thức thiết thực, bảo đảm cho người học dễ tiếp thu. Nói chuyện tại Lớp đào tạo hướng dẫn viên các trại hè cấp 1 ngày 12-6-1956, Người nhấn mạnh: “Tri thức phải dễ hiểu, dễ nhớ, học mau” (Hồ Chí Minh, 2011, t.10: 345).

### 3.2. Giáo dục đạo đức (đức dục)

Giáo dục đạo đức là một nội dung được Hồ Chí Minh hết sức quan tâm nhằm tạo ra lớp người mới - những công dân hữu ích cho Tổ quốc. Hồ Chí Minh khẳng định: “Trong giáo dục không những phải có tri thức phổ thông mà phải có đạo đức cách mạng” (Hồ Chí Minh, 2011, t.10: 345). Đó là những người sống theo pháp luật, đúng kỷ cương phép nước, thực hiện các nghĩa vụ của người công dân với Tổ quốc, rộng hơn đó chính là sông có trách nhiệm (chia sẻ, đóng góp, cống hiến) với cộng đồng, xã hội, đất nước trên cơ sở lòng yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc. Do đó, Hồ Chí Minh quan niệm, những công dân hữu ích cho nước nhà phải thấm nhuần đạo đức cách mạng, nếu không có đạo đức thì không giúp ích gì cho đất nước. Nói chuyện với cán bộ, sinh viên Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, ngày 21-10-1964, Người nêu rõ: “Dạy cũng như học phải biết chú trọng cả tài lẫn đức. Đức là đạo đức cách mạng. Đó là cái gốc, rất là quan trọng. Nếu không có đạo đức cách mạng thì có tài cũng vô dụng. Đạo đức cách mạng là triệt để trung thành với cách mạng, một lòng một dạ phục vụ nhân dân” (Hồ Chí Minh, 2011, t.14: 400).

Đạo đức cách mạng theo Người là đạo đức mới, nó khác hoàn toàn về chất với đạo đức cũ, thủ cựu của chế độ thực dân, phong kiến: “Đạo đức cũ như người đầu ngược xuống đất chân chống lên trời. Đạo đức mới như người hai chân đứng vững được dưới đất, đầu ngừng lên trời” (Hồ Chí Minh, 2011, t.7: 220). Giáo dục đạo đức cách mạng theo Người cần tẩy trừ được lối sống, nếp sống vị kỉ do tàn dư của chế độ thực dân, phong kiến để lại, qua đó để con người được thụ hưởng giá trị của tự do, độc lập.

Đối với học sinh, Hồ Chí Minh đưa ra lời khuyên về đức dục cần tập trung vào “yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, yêu trọng của công (5 cái yêu)” (Hồ Chí Minh, 2011, t.10: 175). Từ đó, Người đưa ra lời khuyên: “Các em cần rèn luyện cái đức tính thành thật và dũng cảm. Ở trường, thì kính thầy, yêu bạn, đoàn kết và giúp đỡ lẫn nhau. Ở nhà, thì yêu kính và giúp đỡ cha mẹ. Ở xã hội, thì tùy sức mình mà tham gia những việc có ích lợi chung” (Hồ Chí Minh, 2011, t.10: 175). Đối với cán bộ, đảng viên, bộ đội, thanh niên, phụ nữ, Người coi trọng giáo dục các phẩm chất: Trung với nước, hiếu với dân; yêu thương con người, sống có tình có nghĩa; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; có tinh thần quốc tế trong sáng. Bản thân Hồ Chí Minh luôn nêu một tấm gương sáng ngời về đạo đức để mọi người học tập, làm theo.

### *3.3. Giáo dục giác ngộ xã hội chủ nghĩa*

Theo Hồ Chí Minh, giáo dục giác ngộ xã hội chủ nghĩa thực chất là làm cho người học hiểu rõ về con đường và chế độ dân chủ mới ở Việt Nam, có lý tưởng, trách nhiệm và hành động cống hiến cho dân tộc, cho đất nước. Đây là nội dung quan trọng để tạo ra lớp người mới đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ cách mạng. Theo đó, Người nhấn mạnh tinh thần: “luôn luôn giữ lòng cao ngạo của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, không sợ gian khổ, hy sinh, kiên quyết đấu tranh đến cùng vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội” (Hồ Chí Minh, 2011, t.15: 392). Đối với thanh niên, Người lưu ý: “Trường học, gia đình và đoàn thể thanh niên cần phải chú ý đến giáo dục tư tưởng, thái độ, hoạt động và sinh hoạt hằng ngày của thanh niên để kịp thời khuyến khích, uốn nắn, sửa chữa” (Hồ Chí Minh, 2011, t.9: 266). Đối với các giai cấp, tầng lớp khác, Hồ Chí Minh yêu cầu mọi người cần thấm nhuần lý tưởng “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” (Hồ Chí Minh, 2011, t.15: 131) và tin tưởng vào đường lối của Đảng, Chính phủ.

Đặc biệt, đối với cán bộ, đảng viên, Người cho rằng, nếu cán bộ, đảng viên có văn hóa, giỏi chuyên môn, giàu kinh nghiệm mà không giác ngộ chính trị thì như “một mắt sáng một mắt mờ”. Bởi vì, sự yếu kém về nhận thức chính trị và tình trạng thiếu kiến thức về lý luận sẽ gây hậu quả vô cùng nghiêm trọng. Nó làm cho cán bộ, đảng viên lúng túng, thiếu vững vàng về lập trường giai cấp công nhân, về niềm tin vào con đường đi lên của đất nước. Nguy hại hơn nữa là “một sự ngu dốt này làm phát sinh một sự ngu dốt khác và một sai lầm này gây nên các sai lầm khác” (Hồ Chí Minh, 2011, t.3: 83). Do đó, hạn chế trong giác ngộ về chính trị sẽ làm người cán bộ, đảng viên khó đạt được hiệu quả trong công tác. Từ đó, Người nêu rõ ngành nào cũng phải được huấn luyện chính trị, nhưng cần theo đặc thù chuyên ngành, mà nội dung huấn luyện chính trị nhiều, ít khác nhau. Theo Người, huấn luyện chính trị cho cán bộ, đảng viên gồm những vấn đề cơ bản về thời sự và chính sách: “Cách huấn luyện thời sự là khuyến khích và thúc đẩy cán bộ xem báo, thảo luận và giải thích những vấn đề quan trọng và định kỳ khai hội cán bộ, báo cáo thời sự. Huấn luyện chính sách là thúc đẩy các cán bộ nghiên cứu và thảo luận những nghị quyết, những chương trình, những tuyên ngôn của Đảng, của Chính phủ” (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 271).

### *3.4. Giáo dục năng lực chuyên môn*

Giáo dục năng lực chuyên môn là một nội dung mà Hồ Chí Minh rất coi trọng trong giáo dục toàn diện con người mới xã hội chủ nghĩa. Khi nước nhà mới giành được độc lập, trong

thư đầu năm học mới, tháng 9-1945, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ việc xây dựng “một nền giáo dục làm phát triển hoàn toàn những năng lực sẵn có của các em” (Hồ Chí Minh, 2011, t.4: 34). Luận điểm này thể hiện rõ tính kế thừa của Người trong tiếp thu các giá trị tiến bộ của giáo dục thế giới, gắn với điều kiện thực tiễn Việt Nam. Thực tế, việc phát triển hoàn toàn năng lực sẵn có của người học là một trong những mục tiêu và định hướng cơ bản của giáo dục nhân loại. Và một nền giáo dục nào có thể làm tốt điều này chính là một nền giáo dục tiến bộ.

Trong giáo dục, đào tạo cán bộ, một công việc rất quan trọng đối với sự nghiệp cách mạng, là “công việc gốc của Đảng”, Hồ Chí Minh quan niệm, trước hết, mỗi cán bộ phải biết một nghề để sinh hoạt, ai lãnh đạo trong lĩnh vực nào phải biết chuyên môn về lĩnh vực ấy. Để đáp ứng điều đó, trong công tác huấn luyện “phải thực hành khẩu hiệu: Làm việc gì, học việc ấy” (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 270), và “ai lãnh đạo trong ngành hoạt động nào thì phải biết chuyên môn về ngành ấy. Ví dụ: những đồng chí lãnh đạo hoả xa phải biết chuyên môn về hoả xa, có thể lãnh đạo mới sát” (Hồ Chí Minh, 2011, t.6: 356). Như vậy, về trình độ chuyên môn, cán bộ không thể chỉ biết qua loa để đối phó với công việc trước mắt, mà làm nghề gì phải thạo nghề ấy, học việc gì phải thạo việc ấy. Cán bộ quân sự, chính trị, văn hóa, tổ chức, tuyên truyền, công an... đều phải thành thạo lĩnh vực công tác của mình.

Thực tiễn đã chứng minh, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh chính là người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Người đã trực tiếp biên soạn tài liệu, bài giảng và là người mở ba khóa huấn luyện lớp thanh niên yêu nước Việt Nam ở Quảng Châu, Trung Quốc đầu năm 1926 đến 1927. Và Người đã trực tiếp xây dựng chương trình, nội dung huấn luyện, trực tiếp là giảng viên chính của các khóa huấn luyện đó; 75 thanh niên yêu nước sau khi tốt nghiệp đã được Người cử về nước gây dựng phong trào cách mạng. Hoàng Tranh khẳng định: “Chỉ tính riêng thời gian ở Quảng Châu, Trung Quốc, Người đã đào tạo, bồi dưỡng được 75 học viên, qua 3 khóa huấn luyện, và gửi họ về nước” (Hoàng Tranh, 1990: 50).

### 3.5. Giáo dục thể dục

Xuyên suốt sự nghiệp cách mạng, Hồ Chí Minh luôn coi trọng công tác chăm sóc, giáo dục sức khỏe cho nhân dân nói chung và sức khỏe của học sinh, sinh viên nói riêng. Người đưa ra quan niệm về sức khỏe rất giản dị và dễ hiểu, nhưng chứa đựng nội dung sâu sắc. Người quan niệm “sức khỏe” theo nghĩa rộng, đó là sự kết hợp giữa sức khỏe thể chất và sức khỏe tinh thần: “khí huyết lưu thông, tinh thần đầy đủ, như vậy là sức khỏe” (Hồ Chí Minh, 2011, t.4: 241).

Từ quan niệm khoa học về sức khỏe, Hồ Chí Minh thường xuyên khuyến khích, động viên nhân dân chú ý luyện tập thể dục thể thao hàng ngày để có sức khỏe tốt phục vụ kiến thiết đất nước theo tinh thần “dân cường thì quốc thịnh”. Trong bài viết “Sức khỏe và thể dục” đăng trên Báo Cứu quốc ngày 27-3-1946, Người nêu rõ: “luyện tập thể dục, bồi bổ sức khỏe là bổn phận của mỗi một người yêu nước. Việc đó không tốn kém, khó khăn gì. Gái trai, già trẻ ai cũng nên làm và ai cũng làm được” (Hồ Chí Minh, 2011, t.4: 241) và “Bộ Giáo dục có Nhà Thể dục, mục đích là để khuyên và dạy cho đồng bào tập thể dục, đặng giữ gìn và bồi đắp sức khỏe. Dân cường thì quốc thịnh. Tôi mong đồng bào ta ai cũng gắng tập thể dục. Tự tôi, ngày nào tôi cũng tập” (Hồ Chí Minh, 2011, t.4: 241).

Bên cạnh việc giáo dục, tuyên truyền toàn dân luyện tập thể dục hàng ngày, Hồ Chí Minh còn lưu ý từng cơ quan, tổ chức và mỗi người dân cần chú ý làm tốt công tác vệ sinh phòng bệnh: “làm cho đồng bào hiểu rõ: Phải giữ gìn vệ sinh, ăn sạch, uống sạch, mặc sạch, ở sạch, thì sức mới khỏe; sức càng khỏe thì lao động sản xuất càng tốt” (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 82). Đối với học sinh, Hồ Chí Minh nêu rõ các nhà trường cần giáo dục cho học sinh hiểu rõ về thể dục là “làm cho thân thể mạnh khỏe, đồng thời cần giữ gìn vệ sinh riêng và vệ sinh chung” (Hồ Chí Minh, 2011, t.10: 175).

### 3.6. Giáo dục thẩm mỹ (mỹ dục)

Theo Hồ Chí Minh, giáo dục thẩm mỹ (mỹ dục) thực chất là bồi dưỡng cho con người mới có tư tưởng đúng đắn, tình cảm cao đẹp trên cơ sở biết cảm thụ cái đẹp. Do đó, để giáo dục thẩm mỹ cho con người mới trong chế độ mới, Người cho rằng, trước hết phải “tuyên truyền độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12: 171).

Để giáo dục về cái đẹp cho con người mới, Hồ Chí Minh quan niệm, giáo dục phải chú ý đi sâu vào tâm lý quốc dân, để hình thành ở mỗi người dân những phẩm chất tốt đẹp, phong cách lành mạnh và giúp cho con người phân biệt cái tốt đẹp, lành mạnh với cái xấu xa, hư hỏng; cái tiến bộ thúc đẩy sự phát triển với cái lạc hậu cản trở. Qua đó, giáo dục phải làm cho con người mới biết phát huy lòng yêu nước, nhân lên tình yêu thương con người, yêu sự chân thành, thủy chung; lên án, phê phán cái xấu xa, cái ác, cái lạc hậu, cái đi ngược với lợi ích của nhân dân, dân tộc. Người viết “Phải làm thế nào cho văn hóa đi sâu vào tâm lý quốc dân, nghĩa là văn hóa phải sửa được những tham nhũng, lười biếng, phù hoa, xa xỉ” (Hồ Chí Minh, 1977: 90). Đối với học sinh, là thế hệ tương lai của dân tộc, Người nêu rõ cần làm sao để các em học sinh hiểu rõ mỹ dục là: “Để phân biệt cái gì là đẹp, cái gì là không đẹp” (Hồ Chí Minh, 2011, t.10: 175). Vì vậy, các thầy, cô giáo, nhà trường cần làm gương mẫu về mọi mặt và luôn giáo dục cho học sinh nhận thức đúng và biết cảm thụ về cái đẹp, bảo vệ cái đẹp, biết ứng xử đúng mực, yêu thương bạn bè theo tinh thần “kính thầy, yêu bạn, yêu kính và giúp đỡ cha mẹ, tham gia những việc có ích lợi chung”.

### 4. Định hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo ở Việt Nam hiện nay từ triết lý giáo dục toàn diện Hồ Chí Minh

Các quan điểm hợp thành triết lý giáo dục toàn diện của Hồ Chí Minh được chính Người và Đảng, Nhà nước ta hiện thực hóa vào nền giáo dục cách mạng ở Việt Nam, tạo ra hệ thống giáo dục trên nguyên tắc gắn kết chặt chẽ giữa trang bị kiến thức, giáo dục nhân văn và giáo dục nghề nghiệp bám sát với thực tiễn xã hội. Điều đó đã góp phần đào tạo ra thế hệ người Việt Nam mới - những công dân tốt phụng sự cho sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của dân tộc. Không chỉ vậy, sự hiện thực hoá triết lý giáo dục toàn diện của Hồ Chí Minh đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của nền giáo dục cách mạng Việt Nam, xoá dần nạn mù chữ, đổi mới chất lượng toàn diện của người dân - đây chính là một trong những động lực quan trọng của công cuộc kháng chiến, kiến quốc, bước đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội và tiến hành sự nghiệp Đổi mới đất nước gần 40 năm qua.

Cho đến nay, các quan điểm về giáo dục toàn diện của Người vẫn còn nguyên tính thời sự, định hướng cho sự phát triển bền vững không chỉ của dân tộc Việt Nam, mà cả các quốc gia, dân tộc khác trên toàn thế giới. Bởi, những quan điểm đó của Người với mục tiêu phát triển toàn diện con người, đã được đề cập từ giữa thế kỷ XX, thì giờ đây đã trở thành bốn trụ cột của giáo dục mà UNESCO xác định trong thông điệp “Học tập - một kho báu tiềm ẩn” (từ năm 1997 về định hướng giáo dục ở thế kỷ XXI): (learning to be; learning to live together; learning to do; learning to learn - có nghĩa là: học để biết; học để chung sống; học để làm việc; học để làm người). Qua đây, chúng ta mới thấy tầm nhìn và tư duy chiến lược của Hồ Chí Minh về giáo dục. Đề cập đến những ý tưởng kiệt xuất của Hồ Chí Minh về vấn đề giáo dục, trong đó có giáo dục toàn diện, trong dịp kỷ niệm 120 năm ngày sinh của Người (1890-2010), Phó Tổng Giám đốc UNESCO - Hans D'orville cho rằng: “Hồ Chí Minh đã đóng góp rất nhiều vào sự nghiệp giáo dục cho tất cả mọi người... vị cha già giải phóng Việt Nam đã từng là thầy giáo và sự nghiệp giải phóng dân tộc đối với người chính là “cuộc đấu tranh chống lại ba kẻ thù: giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm”” (Hans D'orville, 2010).

Như vậy, triết lý giáo dục toàn diện của Hồ Chí Minh hoàn toàn phù hợp với tôn chỉ của UNESCO, là thúc đẩy mạnh mẽ sự nghiệp giáo dục toàn dân và truyền bá văn hoá. Điều này

được GS Song Thành nhấn mạnh: “Đây là một kho báu, cần khai thác, vận dụng quán triệt trên con đường tìm kiếm một triết lý giáo dục hiện đại, tiếp thu tinh hoa thế giới, phù hợp với truyền thống dân tộc, với điều kiện thực tế của Việt Nam hiện nay” (Song Thành, 2015).

Những năm qua, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã tích cực thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khoá XI, hoạt động giáo dục và đào tạo có những chuyển biến mạnh mẽ, khá toàn diện: “giáo dục phổ thông chuyển hướng tích cực từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực người học; chất lượng giáo dục phổ thông đại trà và mũi nhọn ngày càng nâng cao. Giáo dục thường xuyên phát triển đa dạng về nội dung và hình thức;” (Bộ Chính trị, 2024: 1).

Tuy nhiên, chất lượng giáo dục đào tạo vẫn còn những bất cập về nội dung, chương trình<sup>1</sup>, chưa gắn kết lý thuyết với thực hành; nội dung giáo dục tri thức, kỹ năng nghề nghiệp, giáo dục nhân văn còn chưa được coi trọng đúng mức. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đánh giá: “Nội dung, chương trình giáo dục và đào tạo còn nặng lý thuyết, nhẹ thực hành. Đào tạo vẫn thiếu gắn kết với nghiên cứu khoa học, sản xuất, kinh doanh và nhu cầu của thị trường lao động. Chưa chú trọng đúng mức đến phát triển phẩm chất và kỹ năng người học. Giáo dục “làm người”, đạo đức, lối sống còn bị xem nhẹ” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 82). Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị khẳng định: “triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới còn gặp nhiều khó khăn; liên thông giữa các cấp học, trình độ đào tạo, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở còn bất cập. Giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học chưa thực sự gắn với thị trường lao động, chưa đáp ứng yêu cầu nhân lực cho các ngành kinh tế mới, công nghệ cao; trình độ ngoại ngữ, trong đó có tiếng Anh của lao động qua đào tạo còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế” (Bộ Chính trị, 2024: 2). Thậm chí tình trạng bạo lực học đường vẫn đang nhức nhối, đạo đức, lối sống của một bộ phận học sinh, sinh viên, học viên còn lệch lạc, có biểu hiện thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.

Có nhiều nguyên nhân của những hạn chế nêu trên, song trong đó có lý do từ việc chưa thấy rõ giá trị nền tảng của triết lý giáo dục toàn diện Hồ Chí Minh để thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện chương trình, nội dung giáo dục và đào tạo. Do đó, những quan điểm hợp thành triết lý giáo dục toàn diện của Người thực sự là những chỉ dẫn căn cốt, để định hướng đột phá phát triển giáo dục và đào tạo ở Việt Nam trong tình hình hiện nay. Vì vậy, dưới ánh sáng của triết lý giáo dục toàn diện Hồ Chí Minh, để khắc phục những bất cập về chương trình, nội dung giáo dục và đào tạo hiện nay, theo chúng tôi cần chú ý một số định hướng cơ bản sau:

*Một là, nghiên cứu, phát huy vai trò nền tảng tư tưởng của triết lý giáo dục toàn diện Hồ Chí Minh.* Đây là định hướng đầu tiên, mang tính cơ bản để đổi mới căn bản, toàn diện chương trình, nội dung giáo dục và đào tạo ở nước ta hiện nay. Theo đó, cần nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, nhất là ngành Giáo dục và Đào tạo nội dung, giá trị các quan điểm mang tính căn cốt của triết lý giáo dục toàn diện Hồ Chí Minh, để chân hưng nền giáo dục nước ta; làm cho các quan điểm đó của Người thực sự là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho đổi mới căn bản, toàn diện chương trình, nội dung giáo dục và đào tạo, phù hợp với từng đối tượng người học, có sự cân đối giữa các môn học, bảo đảm tính liên thông giữa các cấp học, bậc học; khắc phục và bảo đảm đồng bộ các yếu tố trong triển khai thực hiện chương trình, nội dung giáo dục và đào tạo theo chương trình được chuẩn hoá.

<sup>1</sup> Chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018 có môn học chưa được sắp xếp phù hợp như môn Lịch sử (dự thảo ban đầu đưa vào môn tự chọn với thời lượng ít), Giáo dục công dân, Giáo dục địa phương (có 6 phân môn, thiếu giáo viên giảng và tài liệu địa phương biên soạn còn chậm và chưa được chuẩn hoá), Nghệ thuật (gồm Âm nhạc và Mỹ thuật tách 2 sách khác nhau nhưng lại đánh giá gộp)...

*Hai là, tiếp tục bổ sung, hoàn thiện chương trình, nội dung giáo dục đáp ứng công cuộc đổi mới đất nước.* Trên cơ sở những chỉ dẫn khoa học, cách mạng của Hồ Chí Minh và những kết quả triển khai thực hiện chương trình, nội dung giáo dục và đào tạo thời gian qua, ngành Giáo dục và Đào tạo cần nghiên cứu, tổ chức rút kinh nghiệm, tham khảo ý kiến của các chuyên gia, các nhà khoa học tâm huyết và ý kiến của các tầng lớp nhân dân, để có kế hoạch, lộ trình bổ sung, hoàn thiện theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá chương trình, nội dung giáo dục cho các cấp học, bậc học mang tính ổn định cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của sự nghiệp đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế, nhất là Việt Nam đang tham gia ngày càng sâu rộng vào các chuỗi cung ứng toàn cầu, các hiệp định thương mại tự do song phương, đa phương. Đồng thời, cần coi trọng nghiên cứu, học tập và cập nhật chương trình, nội dung giáo dục của các nước tiên tiến, đạt nhiều thành công về giáo dục như: Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapor, Anh, Hà Lan,... phù hợp với điều kiện của Việt Nam.

*Ba là, đổi mới giáo dục tri thức, đạo đức và năng lực chuyên môn nhằm cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế.* Đây là định hướng quan trọng trong đột phá phát triển giáo dục và đào tạo ở nước ta hiện nay. Bởi vì, nếu giáo dục tri thức, đạo đức và năng lực chuyên môn chưa bám sát nhu cầu xã hội, thì đương nhiên hiệu quả giáo dục và đào tạo sẽ chuyển biến chậm, thậm chí thụt lùi. Do đó, đổi mới giáo dục tri thức, đạo đức và năng lực chuyên môn cần thấm nhuần quan điểm Hồ Chí Minh, để bảo đảm giáo dục những tri thức, phẩm chất đạo đức và kỹ năng nghề nghiệp chuyên môn thiết thực, bám sát sự phát triển của đời sống xã hội, qua đó không ngừng nâng cao dân trí, đào tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao, thực sự là lớp người Việt Nam mới xã hội chủ nghĩa, những con người “vừa hồng, vừa chuyên”, có bản lĩnh, năng lực làm chủ khoa học công nghệ hiện đại, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và có hoài bão, khát vọng cống hiến cho sự phát triển đất nước hùng cường; những công dân thật sự hữu ích cho sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước và con đường quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

*Bốn là, nâng cao chất lượng giáo dục thể dục, mỹ dục ở các cấp học, bậc học.* Từ quan điểm mang tính nền tảng của Hồ Chí Minh về giáo dục thể dục, mỹ dục, ngành Giáo dục và Đào tạo cần nghiên cứu nâng cao chất lượng giáo dục thể dục, nghệ thuật ở các cấp học, bậc học vốn đang còn những bất cập hiện nay. Theo đó, cần quán triệt sâu sắc quan điểm chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm về coi trọng giáo dục nghệ thuật như: âm nhạc, mỹ thuật,... để mỗi học sinh có thể chơi và biết thưởng thức nghệ thuật. Đồng thời, tập trung khắc phục tình trạng chưa đồng bộ trong giáo dục thể dục và nghệ thuật; bảo đảm tốt đội ngũ giáo viên có năng lực, tâm huyết, trách nhiệm; chuẩn hoá tài liệu dạy học; bảo đảm tốt cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; tổ chức và duy trì thường xuyên, có hiệu quả phong trào thể dục thể thao và vệ sinh trong các cơ sở giáo dục và đào tạo cũng như trong từng gia đình và toàn xã hội; đổi mới và nâng cao hiệu quả giáo dục nghệ thuật, phát triển năng lực cảm thụ nghệ thuật, khả năng nhận biết cái đẹp, cái chưa đẹp, tinh thần tự giác trong hành vi ứng xử với cái đẹp, xây dựng lối sống đẹp, phê phán hành vi, lối sống phản cảm, lệch lạc; khơi dậy ý thức tự giác học tập, rèn luyện thể dục, mỹ dục của người học trong toàn bộ quy trình giáo dục và đào tạo.

*Năm là, khắc phục các quan điểm cực đoan, áp đặt hoặc cố chấp, bảo thủ trong đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.* Đây là định hướng quan trọng để khắc phục nhận thức và hành động chưa đúng trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo từ góc nhìn của triết lý giáo dục toàn diện Hồ Chí Minh. Theo đó, cần thấy rõ việc đổi mới chương trình, nội dung giáo dục và đào tạo ở tất cả cấp học, bậc học là vấn đề mang tính quy luật, nhằm đáp ứng với sự phát triển của thực tiễn đời sống xã hội trong kỷ nguyên Cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay. Sinh thời, Hồ Chí Minh từng chỉ rõ: “Huấn luyện phải nhằm đúng nhu cầu” (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 358), “Giáo dục cũng phải theo hoàn cảnh, điều kiện” (Hồ Chí Minh,

2011, t.6: 358) và chương trình, nội dung giáo dục phải thiết thực, khoa học, phù hợp với nhận thức người học và thực tiễn đất nước (phục vụ cho kháng chiến, kiến quốc và hình thành con người mới xã hội chủ nghĩa). Tuy vậy, đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo không đồng nghĩa với sao chép hoặc bê nguyên mô hình sẵn có ở nước ngoài, mà vấn đề là cần tham khảo, chắt lọc các giá trị tiến bộ song phải phù hợp với đặc điểm, truyền thống văn hoá, con người Việt Nam.

Ngoài ra, các cấp, các ngành trong toàn bộ hệ thống chính trị và toàn dân cần đẩy mạnh phòng, chống các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị về giáo dục và đào tạo. Phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, nhất là vai trò của Ban Chỉ đạo 35 các cấp, ngành Tuyên giáo và Dân vận, ngành Giáo dục và Đào tạo, các nhà khoa học, nhà nghiên cứu, chuyên gia, lực lượng Quân đội và Công an trong đấu tranh phản bác âm mưu, thủ đoạn xuyên tạc, phủ nhận thành quả của sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo ở Việt Nam.

## 5. Kết luận

Triết lý giáo dục toàn diện Hồ Chí Minh thực sự khoa học, cách mạng, là sự kết hợp các giá trị tinh hoa của tư tưởng giáo dục cổ kim Đông, Tây trên nền tảng lý luận Mác - Lênin về giáo dục. Những quan điểm cô đúc, khái quát về giáo dục toàn diện của Người không chỉ có giá trị to lớn trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, mà còn góp phần trực tiếp xây dựng nền giáo dục cách mạng Việt Nam, phục vụ sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc, bước đầu đi lên chủ nghĩa xã hội của dân tộc cũng như trong sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo ở Việt Nam hiện nay. Triết lý giáo dục toàn diện của Người trở thành cơ sở phương pháp luận, định hướng và gợi mở cho đột phá phát triển giáo dục và đào tạo ở nước ta trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước nhằm đột phá phát triển giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, và thực hiện tầm nhìn chiến lược của Đảng đến giữa thế kỉ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

## Tài liệu tham khảo

- Bộ Chính trị. (2024). *Kết luận số 91- KL/TW, ngày 12/8/2024 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"*.
- Bộ Chính trị. (2025). *Nghị quyết số 71-KL/TW, ngày 22/8/2025 về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo*.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2013). *Văn kiện Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 8 khoá XI*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. t.1. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Hans D'Orville. (2010). Tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn giữ giá trị thời đại. [www.vietnam+/VietnamPlus](http://www.vietnam+/VietnamPlus).
- Hồ Chí Minh toàn tập*. (2011). t.3, 4, 5, 6, 7, 9, 10, 12, 14, 15. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Hồ Chí Minh. (1977). *Về công tác văn hoá văn nghệ*. Nxb. Sự thật.
- Hoàng Tranh. (1990). *Hồ Chí Minh với Trung Quốc*. Nxb. Sao Mới. Bắc Kinh.
- Học viện Chính trị. (2012). *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục*. Nxb. Quân đội nhân dân.
- Phạm Thành Hưng. (2006). Một cách hiểu về triết học giáo dục. *Tạp chí Khoa học giáo dục*. Số 14.
- Song Thành. (10/6/2015). Triết lý giáo dục Hồ Chí Minh. *Tạp chí Lý luận chính trị điện tử*. <http://lyluanchinhtri.vn/home/index.php/bai-noi-bat/item/967-triet-ly-giao-duc-ho-chi-minh.html>
- Trình Quốc Việt. (2020). Tìm hiểu triết lý giáo dục Hồ Chí Minh. *Tạp chí Nhân lực khoa học xã hội*. (83) tháng 4.
- Viện Ngôn ngữ học. (2003). *Từ điển tiếng Việt*. Trung tâm Từ điển học - Nxb. Đà Nẵng.